TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Y, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11 Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thanh T**,** sinh năm 1958

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Yên Y, tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1969

Địa chỉ: xóm M, xã B, huyện Yên Y, Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

Nguyên đơn bà Bùi Thanh T và bị đơn bà Bùi Thị D thống nhất thỏa thuận nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị D có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Bùi Thanh T số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3. Về án phí:

- Nguyên đơn bà Bùi Thanh T phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002423 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Y. Bà T còn được hoàn trả lại 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Bị đơn bà Bùi Thị D phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND huyện Yên Y;
- Chi cục THADS huyện Yên Y;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu AV

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hảo